

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 88/2024/ST - HNGĐ

Ngày 29 - 5 - 2024.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lộc Văn Việt, bà Phạm Thị Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị X, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1991

Đều có địa chỉ: Bản L Đ, xã C K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Chị X có mặt, Anh D vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Lô Thị X trình bày: Chị với anh Lê Văn D kết hôn với nhau vào ngày 12/4/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, vợ, chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lê Văn D.

Về con chung: Chị và anh Lê Văn D có 02 người con chung với nhau là Lê Khả A, sinh ngày 06/5/2019 và Lê Hoài A, sinh ngày 22/12/2020. Nay ly hôn chị

có nguyện vọng được nuôi cả 02 người con và không yêu cầu Anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Lê Văn D không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lê Văn D trình bày: Điều kiện kết hôn, con chung và nguyên nhân mâu thuẫn như Chị X trình bày là đúng. Tuy nhiên anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh muốn vợ, chồng trở lại đoàn tụ làm ăn nuôi con. Tòa án hòa giải và cho vợ chồng về suy nghĩ. Tuy nhiên sau đó Tòa án đã triệu tập Anh D nhiều lần, nhưng Anh D không có mặt vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng liên quan đến vụ án tại Nhà văn hóa bản Liên Đình và UBND xã Chi Khê để anh Lê Văn D biết và thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm anh Lê Văn D vắng mặt và không có ý kiến gì.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lô Thị X được ly hôn anh Lê Văn D, giao 02 con chung cho chị Lô Thị X nuôi dưỡng, về tài sản Chị X không yêu cầu nên không xem xét, Chị X phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại xã C K, huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 20/5/2024 bị đơn anh Lê Văn D vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để Anh D biết nhưng Anh D vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Lê Văn D là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lô Thị X và anh Lê Văn D có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ

sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do Chị X và Anh D không biết yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Theo Chị X việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Tại phiên hòa giải ngày 22/3/2024 Anh D cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn và muốn hai người trở lại đoàn tụ. Sau khi hòa giải Tòa án cho hai người về suy nghĩ. Tuy nhiên sau đó Tòa án triệu tập nhưng Anh D không có mặt. Theo chị Loan sau khi Tòa án cho vợ chồng về suy nghĩ, Anh D không hề gặp hay liên lạc gì với chị. Như vậy việc Anh D cho rằng vợ chồng đang còn tình cảm là không đúng mà nhằm gây khó khăn cho Chị X cũng như quá trình giải quyết của Tòa án. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lô Thị X và anh Lê Văn D thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lô Thị X là có căn cứ.

Về con chung: Chị Lô Thị X và anh Lê Văn D có 02 người con chung với nhau là Lê Khả A, sinh ngày 06/5/2019 và Lê Hoài A, sinh ngày 22/12/2020. Nay ly hôn Chị X có nguyện vọng được nuôi cả 02 người con. Xét nguyện vọng của Chị X là hợp lý vì hiện nay hai cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, hơn nữa hiện nay Anh D không có mặt tại địa phương. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho các cháu. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao các cháu Lê Khả Auu và Lê Hoài A cho chị Lô Thị X trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lô Thị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: Chị Lô Thị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Quá trình giải quyết anh Lê Văn D cho rằng vợ chồng còn nợ anh Nguyễn Văn Thơ, sinh năm 1983, trú tại bản Nam Sơn, xã Chi Khê, huyện Con Cuông số tiền 40 triệu đồng. Quá trình giải quyết Tòa án yêu cầu Anh D cung cấp chứng cứ, cũng như triệu tập anh Thơ đến làm việc nhưng không có kết quả. Nếu sau nay anh Lê Văn D có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Lô Thị X phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; các Điều 81, 82, 83 và Điều 84, của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lô Thị X ly hôn anh Lê Văn D.

Về con chung: Giao cháu Lê Khả Ân, sinh ngày 06/5/2019 và Lê Hoài A, sinh ngày 22/12/2020 cho chị Lô Thị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ân và cháu An đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Lê Văn D có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lô Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí Chị X đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000587 ngày 08/3/2024. Chị X đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Chi Khê;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo